

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **5732** /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày **21** tháng **12** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa
Chuyên khoa Phẫu thuật Tim mạch- Lồng ngực**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét Biên bản họp của Hội đồng nghiệm thu Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật Ngoại khoa của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Tim mạch- Lồng ngực”, gồm 45 quy trình kỹ thuật.

Điều 2. Tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Tim mạch- Lồng ngực” ban hành kèm theo Quyết định này được áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Căn cứ vào tài liệu hướng dẫn này và điều kiện cụ thể của đơn vị, Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xây dựng và ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Tim mạch- Lồng ngực phù hợp để thực hiện tại đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng và Vụ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ Y tế, Giám đốc các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng Y tế các Bộ, Ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để b/c);
- Các Thứ trưởng BHYT;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (để phối hợp);
- Công thông tin điện tử BHYT;
- Website Cục KCB;
- Lưu VT, KCB.



Nguyễn Việt Tiến

DANH SÁCH 45 HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT NGOẠI KHOA
CHUYÊN KHOA PHẪU THUẬT TIM MẠCH- LÒNG NGỰC(Ban hành kèm theo Quyết định số 5132 /QĐ-BYT ngày 21 tháng 12 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	TÊN QUY TRÌNH KỸ THUẬT
1.	Phẫu thuật điều trị vết thương ngực - bụng qua đường ngực
2.	Phẫu thuật điều trị vết thương ngực - bụng qua đường bụng
3.	Phẫu thuật điều trị vết thương mạch đốt sống
4.	Phẫu thuật thắt các mạch máu lớn ngoại vi
5.	Phẫu thuật điều trị chấn thương - vết thương mạch máu ngoại vi ở trẻ em
6.	Phẫu thuật Hybrid trong cấp cứu mạch máu (phẫu thuật mạch + can thiệp mạch)
7.	Phẫu thuật điều trị bệnh còn ống động mạch ở trẻ lớn và người lớn
8.	Phẫu thuật thắt hẹp động mạch phổi trong bệnh tim bẩm sinh có tăng áp lực động mạch phổi nặng
9.	Phẫu thuật nối tắt tĩnh mạch chủ - động mạch phổi điều trị bệnh tim bẩm sinh phức tạp
10.	Phẫu thuật Fontan
11.	Phẫu thuật sửa toàn bộ bệnh tĩnh mạch phổi đổ lạc chỗ bán phần
12.	Phẫu thuật sửa toàn bộ bệnh tĩnh mạch phổi đổ lạc chỗ hoàn toàn
13.	Phẫu thuật đóng rò động mạch vành vào các buồng tim
14.	Phẫu thuật sửa toàn bộ ≥ 2 bệnh tim bẩm sinh phối hợp
15.	Phẫu thuật điều trị rò động-tĩnh mạch phổi
16.	Phẫu thuật điều trị teo, dị dạng quai động mạch chủ
17.	Phẫu thuật điều trị hẹp eo động mạch chủ ở trẻ lớn và người lớn
18.	Phẫu thuật lại sửa toàn bộ các bệnh tim bẩm sinh
19.	Phẫu thuật mở hẹp van động mạch phổi bằng ngừng tuần hoàn tạm thời
20.	Phẫu thuật Hybrid điều trị bệnh tim bẩm sinh (phẫu thuật tim + can thiệp tim mạch)
21.	Phẫu thuật bắc cầu động mạch chủ - động mạch vành kết hợp can thiệp khác trên tim (thay van, cắt khối phòng thất trái ...)
22.	Phẫu thuật cắt u cơ tim
23.	Phẫu thuật dẫn lưu dịch khoang màng tim
24.	Kỹ thuật đặt bóng đối xung động mạch chủ
25.	Phẫu thuật bắc cầu điều trị thiếu máu mạn tính chi
26.	Phẫu thuật điều trị tắc động mạch chi cấp tính do huyết khối, mảnh sùi, dị vật
27.	Phẫu thuật điều trị tắc động mạch chi bán cấp tính
28.	Phẫu thuật bắc cầu động mạch chủ bụng - động mạch tạng
29.	Phẫu thuật điều trị phòng và giả phòng động mạch tạng
30.	Phẫu thuật bắc cầu động mạch nách - động mạch đùi
31.	Phẫu thuật điều trị bệnh suy - giãn tĩnh mạch nông chi dưới
32.	Phẫu thuật cắt đường thông động - tĩnh mạch chạy thận nhân tạo do biến chứng hoặc sau ghép thận
33.	Phẫu thuật điều trị phòng, giả phòng động mạch chi

34.	Phẫu thuật điều trị giả phòng động mạch do tiêm chích ma túy
35.	Phẫu thuật cắt u máu nhỏ (đường kính < 10 cm)
36.	Phẫu thuật bắc cầu tĩnh mạch cửa và tĩnh mạch chủ dưới điều trị tăng áp lực tĩnh mạch cửa
37.	Phẫu thuật lại trong các bệnh lý mạch máu ngoại vi
38.	Phẫu thuật cắt u trung thất lớn kèm bắc cầu phục hồi lưu thông hệ tĩnh mạch chủ trên
39.	Phẫu thuật cắt u nang phế quản
40.	Phẫu thuật cắt u thành ngực
41.	Phẫu thuật điều trị lồng xương ức (ức gà)
42.	Phẫu thuật mở ngực nhỏ tạo dính màng phổi
43.	Phẫu thuật điều trị nhiễm trùng vết mổ ngực
44.	Phẫu thuật tạo hình xương ức (phẫu thuật Nuss kết hợp nội soi điều trị ngực lõm bẩm sinh)
45.	Phẫu thuật tạo hình xương ức (phẫu thuật tạo hình xương ức điều trị khuyết xương bẩm sinh)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Viết Tiến